

BÁO CÁO THAM LUẬN

Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại và tố cáo ngành tài nguyên môi trường năm 2022

Thanh tra Bộ - Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 được Bộ trưởng và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị thuộc Bộ và 43 Sở Tài nguyên và Môi trường (tính đến ngày 20/12/2022); kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2022 như sau:

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Năm 2022, toàn ngành đã triển khai 1.557 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 3.874 tổ chức, cá nhân; trong đó có 39 cuộc thanh tra hành chính và 1.518 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 860 tổ chức, cá nhân với số tiền 104.672 triệu đồng; kiến nghị truy thu nộp ngân sách nhà nước 15.684 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 366 ha đất, thu hồi 10 giấy phép khai thác, cụ thể:

1.1. Lĩnh vực đất đai: Toàn ngành đã thực hiện 411 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.077 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 04 cuộc kiểm tra đối với 65 tổ chức.
- Các Sở đã tiến hành 407 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.012 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 19% số đối tượng được thanh tra có hành vi vi phạm. Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 123 tổ chức, cá nhân với số tiền 13.368 triệu đồng, kiến nghị truy thu 4.395 triệu đồng, thu hồi diện tích đất là 366 ha.

1.2. Lĩnh vực môi trường: Toàn ngành đã thực hiện 205 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 653 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 12 cuộc thanh tra đối với 170 tổ chức.
- Các Sở đã tiến hành 193 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 483 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 32% số đối tượng được thanh tra, kiểm tra có hành vi vi phạm. Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 202 tổ chức, cá nhân với số tiền là 26.700 triệu đồng.

1.3. Lĩnh vực khoáng sản: Toàn ngành đã thực hiện 247 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 703 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 87 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 282 tổ chức.

- Các Sở đã tiến hành 160 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 421 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 31% số đối tượng được thanh tra có các hành vi vi phạm. Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 168 tổ chức, cá nhân với số tiền 30.070 triệu đồng, thu hồi 10 giấy phép khai thác.

1.4. Lĩnh vực tài nguyên nước: Toàn ngành đã thực hiện 113 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 233 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 07 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 44 tổ chức.

- Các Sở đã tiến hành 106 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 189 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 28% số đối tượng được thanh tra, kiểm tra có hành vi vi phạm. Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 60 tổ chức, cá nhân với số tiền là 11.054 triệu đồng.

1.5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu: Toàn ngành đã thực hiện 09 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 34 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 08 cuộc kiểm tra đối với 31 tổ chức.

- Các Sở đã tiến hành 01 cuộc kiểm tra đối với 03 tổ chức.

1.6. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: Toàn ngành đã thực hiện 17 cuộc kiểm tra đối với 123 tổ chức, trong đó:

- Bộ đã thực hiện 05 cuộc đối với 110 tổ chức.

- Các Sở tiến hành 12 cuộc kiểm tra đối với 13 tổ chức.

Qua kiểm tra đã phát hiện 01 tổ chức có hành vi vi phạm.

1.7. Lĩnh vực biển và hải đảo: Toàn ngành đã thực hiện 07 cuộc kiểm tra đối với 12 tổ chức, trong đó:

- Bộ đã thực hiện 06 cuộc kiểm tra đối với 06 tổ chức

- Các Sở tiến hành 01 cuộc kiểm tra đối với 06 tổ chức.

1.8. Thanh tra, kiểm tra kết hợp nhiều lĩnh vực: Toàn ngành đã thực hiện 492 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 892 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 04 cuộc đối với 12 tổ chức.

- Các Sở đã tiến hành 488 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 880 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 42% tổ chức, cá nhân có vi phạm; Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 307 tổ chức, cá nhân với số tiền là 23.480 triệu đồng; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền là 9.004 triệu đồng.

1.9. Thanh tra hành chính: Toàn ngành đã thực hiện 39 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 86 tổ chức, cá nhân, trong đó:

- Bộ thực hiện 03 cuộc kiểm tra đối với 05 tổ chức
- Các Sở đã tiến hành thực hiện 36 cuộc thanh tra đối với 81 tổ chức, cá nhân; Qua thanh tra, kiểm tra đã truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền là 2.285 triệu đồng.

1.10. Thanh tra trách nhiệm: Toàn ngành đã thực hiện 17 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 61 tổ chức, cá nhân, trong đó:

- Bộ thực hiện 03 cuộc thanh tra đối với 33 tổ chức
- Các Sở đã tiến hành thực hiện 14 cuộc thanh tra đối với 28 tổ chức, cá nhân.

2. Công tác giải quyết khiếu nại và tố cáo

2.1. Công tác tiếp dân: Năm 2022, toàn ngành đã tổ chức tiếp 2.581 lượt với 2.900 người, có 33 lượt đoàn đông người với 210 người, cụ thể:

- Bộ tiếp 160 lượt công dân với tổng số công dân được tiếp là 228 người, có 22 lượt đoàn đông người với 101 người.

- Các Sở tiếp 2.421 lượt công dân với tổng số công dân được tiếp 2.642 người, có 11 đoàn đông người với 109 người.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai với 2.394 lượt (chiếm 92,75%); lĩnh vực môi trường 127 lượt (chiếm 4,92%); lĩnh vực khoáng sản 36 lượt (chiếm 1,39%) và lĩnh vực khác là 24 lượt (chiếm 0,92%).

2.2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Kết quả tiếp nhận và xử lý đơn thư: Trong năm 2022 toàn ngành nhận được là 14.101 lượt đơn (có 6.035 đơn không đủ điều kiện xử lý, chiếm 42,79% số đơn nhận được). Số đơn đủ điều kiện xử lý là 8.066 đơn tương ứng 8.066 vụ việc; trong đó:

- Bộ nhận được là 3.482 đơn (có 2.088 đơn không đủ điều kiện xử lý, chiếm 59,96% số đơn nhận được) và 1.394 đơn đủ điều kiện xử lý tương ứng với 1.394 vụ việc. Trong 1.394 vụ việc, có 01 vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao, 89 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ, 22 vụ việc có quyết định giải quyết lần hai và 1.282 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (chiếm tỷ lệ 91,97%).

- Các Sở nhận được 10.619 đơn (có 3.947 đơn không đủ điều kiện xử lý, chiếm 37,17%) và 6.672 đơn đủ điều kiện xử lý tương ứng với 6.672 vụ việc; trong đó đơn thuộc lĩnh vực đất đai là 6.627 vụ việc (chiếm 99,32%).

b) Kết quả giải quyết đơn thư

- Đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm:

+ Số vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao mà Bộ Tài nguyên và Môi trường phải giải quyết là 20 vụ việc. Bộ đã thành lập Đoàn công tác thẩm tra, xác minh 20/20 vụ việc. Đến nay, Bộ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ 09 vụ việc, trong đó: 05 vụ việc khiếu nại sai, 03 vụ việc khiếu nại đúng và 01 vụ việc đình chỉ giải quyết do công dân rút đơn; còn lại 11 vụ việc đã thẩm tra, xác minh hoàn thiện báo cáo.

+ Số vụ việc thuộc trách nhiệm giải quyết của Bộ là 130 vụ việc; đã giải quyết xong 48 vụ việc, trong đó: Đã ban hành quyết định giải quyết 14 vụ việc (có: 12 vụ việc khiếu nại sai, 01 vụ việc khiếu nại đúng và 01 vụ việc khiếu nại có đúng, có sai). 08 vụ việc yêu cầu địa phương giải quyết lại. 25 vụ việc đình chỉ do công dân rút đơn khiếu nại; 01 vụ việc không giải quyết do đối tượng khiếu nại không còn

Còn 77 vụ việc đang xác minh và đang hoàn thiện báo cáo kết quả xác minh.

+ 05 vụ việc đang chuẩn bị thành lập đoàn xác minh do mới tiếp nhận.

- Đối với vụ việc do UBND các tỉnh, thành phố giải quyết, gồm:

+ Đối với 2.849 vụ việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đã giải quyết xong 2.361 vụ việc (đạt 81,58%) gồm: Khiếu nại 828 vụ việc (khiếu nại đúng 31 vụ việc, khiếu nại sai 726 vụ việc và khiếu nại có đúng có sai 71 vụ việc); tố cáo 42 đơn (tố cáo đúng 04 đơn, tố cáo sai 26 đơn, tố cáo có đúng có sai 12); tranh chấp và kiến nghị phản ánh 1.491 vụ việc. Số đơn đang giải quyết 488 đơn.

+ 5.067 vụ việc không thuộc thẩm quyền, UBND các tỉnh, thành phố đã có văn bản hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Định hướng chương trình thanh tra năm 2023

3.1. Nội dung thanh tra do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện

1. Thanh tra, kiểm tra hành chính

- Thanh tra việc thực hiện đề tài, đề án, dự án có nguồn kinh phí đầu tư lớn và việc thực hiện đề án, dự án chưa được quyết toán hoàn thành (tính đến năm 2021); việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Kiểm tra công tác cấp Giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ tại Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam (căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Văn bản 1889/TTCP-KHTH ngày 26/10/2021 của Thanh tra Chính phủ).

- Kiểm tra, xác minh kê khai tài sản, thu nhập (căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Văn bản 1889/TTCP-KHTH ngày 26/10/2021 của Thanh tra Chính phủ).

2. Thanh tra trách nhiệm

Thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và một số dự án.

Đối tượng là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và 02-03 Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Khảo sát, lựa chọn đối tượng báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định trước khi ban hành quyết định thành lập đoàn thanh tra*).

Dự kiến: Tại tỉnh Hậu Giang

Nội dung thanh tra cụ thể sẽ được phê duyệt trong Kế hoạch tiến hành thanh tra

3. Thanh tra chuyên đề kết hợp nhiều lĩnh vực

- *Lĩnh vực đất đai*: Thanh tra một số dự án có giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; một số dự án có chuyển đổi mục đích đất trồng lúa và đất rừng phòng hộ do Hội đồng nhân dân cấp Tỉnh thông qua.

Nội dung thanh tra cụ thể sẽ được phê duyệt trong Kế hoạch tiến hành thanh tra

- *Lĩnh vực khoáng sản*: Thanh tra việc cấp phép hoạt động khoáng sản không thông qua đấu giá và việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; việc chấp hành giấy phép hoạt động khoáng sản và công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khi đóng cửa mỏ của một số tổ chức.

- *Lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước*: Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước tại một số cơ sở nhiệt điện, nhà máy thép có lưu lượng khí thải lớn và một số cơ sở có hoạt động xử lý chất thải y tế.

Nội dung thanh tra cụ thể sẽ được phê duyệt trong Kế hoạch tiến hành thanh tra.

4. Thanh tra đột xuất

Tăng cường thanh tra đột xuất đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước cũng như thông tin phản ánh, của cơ quan truyền thông, của người dân cũng như của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3.2. Nội dung thanh tra do địa phương thực hiện

1. Thanh tra hành chính

Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và việc chấp hành các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Thanh tra chuyên đề kết hợp nhiều lĩnh vực

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, môi trường và khí tượng thủy văn đối với một số hồ thủy lợi lớn, cấp nước đa mục

tiêu (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 10097/VPCP-QHĐP ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã (Theo Văn kiện Đại hội XIII; Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ).

3. Lĩnh vực đất đai

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai trong quản lý, sử dụng đất rừng, sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích sử dụng đất trái quy định của pháp luật (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ). - Thanh tra việc xử lý các hành vi lấn, chiếm đất; phân lô bán nền, chuyển mục đích sử dụng đất trái quy định của pháp luật (theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

4. Lĩnh vực môi trường

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có lưu lượng nước thải từ 200m³ /ngày đêm trở lên và các cơ sở sản xuất nằm ngoài Khu công nghiệp có lưu lượng nước thải từ 500m³ /ngày đêm trở lên (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có phát sinh nguồn khí thải lưu lượng lớn (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xử lý chất thải y tế (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại Văn bản số 3641/VPCP-KGVX ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ).

5. Lĩnh vực khoáng sản

Thanh tra công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Lĩnh vực tài nguyên nước

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 10097/VPCP-QHĐP ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ).

7. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra).

8. Lĩnh vực biển và hải đảo

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với các dự án được giao, sử dụng khu vực biển, cấp giấy phép nhận chìm ở biển (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra theo Chỉ thị 29/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

9. Lĩnh vực khí tượng thủy văn

Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn đối với các dự án phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn (đối với các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường không tiến hành thanh tra).

10. Thanh tra đột xuất

Tăng cường thanh tra đột xuất đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước cũng như thông tin phản ánh, của cơ quan truyền thông, của người dân cũng như của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại và tố cáo năm 2022, định hướng nội dung thanh tra năm 2023 ngành tài nguyên và môi trường./.